**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr – NHNN  *Hà Nội, ngày tháng năm 2021*

**TỜ TRÌNH**

**Ban hành Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù**

**của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền**

**để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”***

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10477/VPCP-KTTH ngày 15/12/2020 của Văn phòng phòng chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền: “*Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp* ***xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ******dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật*** *theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng ý cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được đưa vào kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021”*; Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các Nghị định hướng dẫn Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, NHNN xin báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* như sau:

**I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Quyết định**

**1. Sự cần thiết**

- Ngày 10/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn chi thường xuyên (thay thế Nghị định 130/2013/NĐ-CP[[1]](#footnote-1)). Theo đó, *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”* (sau đây gọi tắt là in, đúc, sản xuất tiền) thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức ***đặt hàng***. Nghị định này cũng quy định về các điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với nhà cung cấp khác[[2]](#footnote-2) là: dịch vụ sự nghiệp công phải có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có 01 nhà cung cấp đăng ký thực hiện; dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng[[3]](#footnote-3).

Đối chiếu với các quy định này, việc in, đúc, sản xuất tiền của NHNN không đủ điều kiện để thực hiện theo cơ chế đặt hàng vì: (i) việc in, đúc, sản xuất tiền của NHNN hiện đang do 02 đơn vị là doanh nghiệp thực hiện *(Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty Dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam)*; (ii) việc in, đúc, sản xuất tiền của NHNN không đáp ứng đủ điều kiện về sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật hiện hành về sở hữu trí tuệ; (iii) tại thời điểm đặt hàng NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt cho các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7) và nguyên, nhiên vật liệu, phụ tùng phục vụ in, đúc, sản xuất tiền được nhập khẩu nên tại thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền.

Nghị định 32/2019/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/06/2019, theo đó NHNN phải thực hiện áp dụng phương thức đặt hàng với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền kể từ năm 2020. Song do các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 32/2019/NĐ-CP như đã báo cáo nêu trên nên NHNN đã không thể thực hiện phương thức này.

- Việc in, đúc tiền, sản xuất của NHNN đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và **đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia**. Vì vậy, hàng năm, căn cứ dự báo nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế, nhu cầu tiền dự trữ phát hành, nhu cầu thay thế tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông NHNN quyết định cơ cấu, số lượng, giá trị tiền đang lưu hành cần in, đúc, sản xuất thêm. Trên cơ sở đó, NHNN thực hiện ký hợp đồng với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc, sản xuất tiền là Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để giao thực hiện Kế hoạch in, đúc, sản xuất tiền hàng năm *(thực hiện theo hợp đồng giữa NHNN và các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền trên cơ sở kế hoạch in, đúc tiền và tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại tiền)*. Nếu, NHNN dừng thực hiện in tiền sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

Từ thực tiễn hoạt động in, đúc, sản xuất tiền, để đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia việc ban hành 01 quy định riêng để quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền là hết sức cần thiết.

**2. Cơ sở pháp lý**

- Tại Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP[[4]](#footnote-4) quy định *“3. Trường hợp giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù từ nguồn ngân sách trung ương (nếu có), thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.”*

- Tại Công văn số 10477/VPCP-KTTH của Văn phòng phòng chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo: NHNN xây dựng và trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2021.

**II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng văn bản**

**1. Mục đích**

- Khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai phương thức đặt hàng giữa NHNN với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP về *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”*.

- Tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện đặt hàng của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền, đảm bảo việc cung ứng tiền mặt được thông suốt, đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia.

**2. Quan điểm**

Căn cứ quy định của Luật giá và các văn bản hướng dẫn Luật giá, Nghị định số 32/2019/NĐ – CP và thực tế hoạt động in, đúc tiền của NHNN, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể phương thức đặt hàng đặc thù (bao gồm điều kiện đặt hàng; giá, đơn giá đặt hàng; nội dung, hợp đồng đặt hàng) của NHNN đối với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc, sản xuất tiền cũng như trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền trong việc tổ chức triển khai phương thức này.

**III. Quá trình xây dựng Quyết định**

Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định được NHNN thực hiện tuân thủ đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 (đã được sửa đổi bởi Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020) và các Nghị định hướng dẫn Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Căn cứ quy định tại nghị định số 32/2019/NĐ – CP và thực tế hoạt động in, đúc tiền, NHNN đã dự thảo: (i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”*; (ii) dự thảo Báo cáo đánh giá tác động và (iii) dự thảo Tờ trình Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên,

- NHNN đã gửi xin ý kiến các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền, các Bộ ngành có liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); thực hiện đăng tải công khai xin ý kiến trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của NHNN *(trong trường hợp Thủ tướng Chính phủ không chấp thuận với đề xuất của NHNN xây dựng, ban hành Quyết định nêu trên theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật rút gọn).*

**IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Quyết định**

Dự thảo Quyết định bao gồm 5 Điều với những nội dung cơ bản sau:

- ***Điều 1***. ***Phạm vi điều chỉnh***. Điều này quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh là phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”* nhằm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ và phù hợp với hoạt động của NHNN.

- ***Điều 2.*** ***Đối tượng áp dụng***. Điều này quy định cụ thể đối tượng áp dụng bao gồm NHNN; Bộ Tài chính; cơ sở in, đúc, sản xuất tiền là doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị hợp pháp, có chức năng *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”* và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức thực hiện và cung cấp sản phẩm *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng”.*

***- Điều 3***. ***Phương thức đặt hàng đặc thù***. Điều này quy định cụ thể điều kiện đặt hàng; đơn giá, giá đặt hàng; căn cứ đặt hàng và nội dung hợp đồng đặt hàng và điều chỉnh kinh phí đặt hàng.

***- Điều 4.*** ***Tổ chức thực hiện***. Điều này quy định trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền trong việc triển khai thực hiện việc đặt hàng.

***- Điều 5***. ***Điều khoản thi hành***. Điều nàyquy định hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành Quyết định.

**V. Tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ**

…….

NHNN xin kính báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, duyệt ký ban hành Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện *“in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - Như trên;  - Ban lãnh đạo NHNN;  - Cục PHKQ (để p/h);  - Lưu VT, TCKT5.  ***Đính kèm:***  - Dự thảo Quyết định. | **KT.THỐNG ĐỐC**  **PHÓ THỐNG ĐỐC**  **Đào Minh Tú** |

1. Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; [↑](#footnote-ref-1)
2. Tại khoản 3 Điều 2 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác như sau: *“ 3. Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, tổ chức, đơn vị (bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập không trực thuộc cơ quan được giao kinh phí để đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công), hợp tác xã có tư cách pháp nhân, các cá nhân hành nghề độc lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có chức năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phù hợp với yêu cầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của Nhà nước (sau đây gọi chung là nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc là nhà thầu trong trường hợp tham gia đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)”*; [↑](#footnote-ref-2)
3. Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 12 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: *“b) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện; c) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng;”*. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tại Khoản 3 Điều 7 Điều 12 và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: *“3. Trường hợp giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù từ nguồn ngân sách trung ương (nếu có), thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.”* [↑](#footnote-ref-4)